

## Method Statement Sikafloor®-264 - Textured Coating

**Phạm vi:** Lớp phủ chống trơn trượt, có thể dùng cho sản tải trọng nhẹ hoặc vừa và dưới sự tác động của hóa học.  
Như cho khu vực sản xuất, kho, dây chuyền sản xuất, hoặc khu triển lãm.

**Ưu Điểm:** Chống trơn trượt  
Kháng mài mòn tốt  
Kháng hóa chất tốt  
Dễ vệ sinh



Các thông tin này và mọi tài liệu khác được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện môi trường lắp đặt thông thường, sử dụng và thi công đúng cách trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Các thông tin này chỉ sử dụng cho (các) thi công và (các) sản phẩm ghi cụ thể tại đây. Trong trường hợp có thay đổi về tham số thi công, chẳng hạn như cốt liệu, v.v., hoặc trong một trường hợp thi công khác, hãy tham khảo ý kiến của Phòng Kỹ Thuật Sika trước khi sử dụng. Các thông tin ở đây không có nghĩa là người sử dụng không cần thí nghiệm sản phẩm trước khi ứng dụng cho mục đích thi công của mình. Mọi đơn hàng chế tạo phải dựa trên Bảng Niêm Ký Ban Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp tài liệu này theo yêu cầu.



## Sikafloor®-264 – Textured coating – Hệ thống:

Chi tiết	Hệ thống	Sản Phẩm	Liều lượng
<b>Lớp lót (2 giải pháp, phụ thuộc vào độ đặc chắc của bề mặt)</b>			
Bề mặt ít thấm thấu / bề mặt đặc chắc	Lớp lót	1 / 2 x Sikafloor®-2420 + 25 % Thinner C	0.1 - 0.2 kg/m <sup>2</sup>
Bề mặt thường / Độ thấm thấu cao	Lớp lót	1 x Sikafloor®-161	0.3 - 0.5 kg/m <sup>2</sup>
<b>Nếu cần lớp ngăn ẩm, (Khi độ ẩm bề mặt &gt; 4%)</b>			
Lớp lót Epocem	Lớp lót	Epocem Primer	Khoảng. 0.15 Kg/m <sup>2</sup>
Lớp ngăn ẩm	Lớp ngăn ẩm	Sikafloor®-81 Epocem (2 mm )	2.1 kg/m <sup>2</sup> /mm
<b>Roller and textured coat</b>			
Lớp 1	Lớp phủ	1 X Sikafloor®-264	0.25 - 0.3 kg/m <sup>2</sup>
Lớp 2	Lớp tạo nhám	1 X Sikafloor®-264 + Extender T (2%)	0.4 - 0.5 kg/m <sup>2</sup> + 0.008-0.010 kg/m <sup>2</sup>

(Chiều dày hệ thống khoảng từ 0.45 đến 0.5mm không kể lớp ngăn ẩm.)

\* *Chú ý: Trong trường hợp bề mặt có độ thấm thấu thấp, bề mặt đặc chắc có thể không cần tới lớp lót).*

### Chuẩn bị bề mặt:

Bề mặt bê tông phải nhám và phải đạt cường độ nén (tối thiểu 25 N/mm<sup>2</sup>) với độ bám dính tối thiểu 1.5N/mm<sup>2</sup>

Trước khi thi công phải tiến hành đo độ ẩm bề mặt và điểm đọng sương

Độ ẩm bề mặt phải <4% . (Phương pháp: sử dụng thiết bị Sika®-Tramex meter hoặc thử theo tiêu chuẩn ASTM D4263)

Bề mặt bê tông phải được xử lý bằng các phương pháp cơ học như sử dụng máy bắn nhám hoặc máy mài để loại bỏ các lớp bám dính không tốt và tạo nhám bề mặt

Bê tông yếu phải được loại bỏ, các lỗi bề mặt như rỗ , rỗ tổ ong hay lỗ hổng phải được sửa chữa lấp đầy .

Bụi bẩn, dầu nhớt hay các vật liệu bề vụn phải được làm sạch hoàn toàn trước khi thi công bằng các dụng cụ như bàn chải, máy hút bụi...

Tiến hành làm thử trước khi thi công

### Thi công:

Lớp lót : đảm bảo lớp phủ phải thi công liên tục và phủ toàn bộ bề mặt sàn. Nếu cần thiết thi công 2 lớp.

Lớp phủ: Sikafloor®-264 lớp phủ được thi công bằng rulo vải cho lớp thứ nhất. Lớp thứ hai thi công theo lần trên đường chéo cắt nhau.

((Xin vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật của công ty và xem xét tài liệu sản phẩm để được tư vấn )

